

Ngày 27 tháng 5, 2019
OHCHRUNOG
8-14 Avenue de la Paix
1211 Geneva 10
Switzerland

**Bản Đề Trình cho Ban Thủ Tục Đặc Biệt Liên Hiệp Quốc
Thay Mặt Cho Hội Công Lý cho Nạn Nhân Formosa**

Xin Lưu Ý:

- **Nhóm công tác về Nhân Quyền và những tập đoàn xuyên quốc gia và những cơ sở kinh doanh khác:** Mr. Githu Muigai; Mr. Surya Deva; Ms. Elzbleta Karska; Ms. Anita Ramasastry; Mr. Dante Pesce.
 - **Báo Cáo Viên Đặc Biệt về Nhân Quyền và Môi trường:** Mr. David R. Boyd.
 - **Báo Cáo Viên Đặc Biệt về Quyền Thực Phẩm:** Ms. Hilal Elver.
 - **Báo Cáo Viên Đặc Biệt về việc Đề Xướng và Bảo Vệ Quyền Tự Do về Tư Tưởng và Phát Biểu:** Mr. David Kaye.
 - **Báo Cáo Viên Đặc Biệt về Quyền Lợi Tự Do Hội Hạp trong Ôn Hòa và Tự Do Thành Lập Hội:** Mr Clement Nyaletsossi Voule.
 - **Báo Cáo Viên Đặc Biệt về sự Liên Hệ giữa Nhân Quyền trên sự Quản Trị Lãnh Mạnh về Môi Trường với việc Xả Thải những Chất Độc Hại và Chất Thải:** Mr. Baskut Tuncak.
 - **Báo Cáo Viên Đặc Biệt về Quyền của mỗi người được hưởng mức cao nhất về Sức Khỏe và Tâm Thần:** Mr. Dainius Puras.
-

Đề trình do Hội “Công Lý cho Nạn Nhân Formosa”, một tổ chức Phi Chính Phủ (NGO) đặt tại Hoa Kỳ, đại diện cho hàng ngàn nạn nhân của thảm họa môi trường do công ty Formosa gây ra. **Justice for Formosa Victims, P.O. Box 29534, Austin, Texas 78755, USA** <https://jvfvf.org/>

Đại diện bởi:

**Larochelle Avocats, c/o Philippe Larochelle, 338 St-Antoine St East, Suite 301,
Montreal, Quebec, H2Y 1A3, Canada**

Nhập Đề

1. Rất nhiều lần Hội Đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc (HRC) nhấn mạnh tầm quan trọng của một môi trường an toàn, trong sạch và lành mạnh cho việc hưởng thụ tối đa về nhân quyền, bao gồm những quyền cho sức khỏe, cho đời sống, cho thực phẩm và nguồn nước. Hơn thế nữa, HRC còn quan tâm tới sự cần thiết việc ủng hộ những quyền được bên vực bảo vệ môi trường, bao gồm tự do ngôn luận, quyền thông tin và quyền tham gia và phát triển bền vững.
2. Do đó, HRC đã tái khẳng định sự quan trọng của việc quản lý thích hợp và việc loại bỏ những chất độc hại cũng như những chất phế thải trong việc bảo vệ nhân quyền. Bằng cách chỉ định một Báo Cáo Viên Đặc Biệt theo dõi công việc liên quan tới công việc đặc biệt này, Hội Đồng HRC đã xác nhận ảnh hưởng to lớn và sự quan hệ mật thiết của việc xử lý chất thải với niềm hạnh phúc của nhân quyền.
3. Thêm vào đó, nhận thấy sự lớn mạnh và ảnh hưởng của doanh nghiệp không phải là quốc doanh trên niềm hạnh phúc của nhân quyền, HRC đã ủy thác cho *Nhóm Phụ Trách về vấn đề nhân quyền và các công ty xuyên quốc gia cũng như các doanh nghiệp khác* phải tuân thủ ba nguyên tắc: (1) nhiệm vụ của chính quyền là phải bảo vệ nhân quyền; (2) trách nhiệm của công ty trong việc tôn trọng nhân quyền; và (3) nhu cầu cho các biện pháp để cho dễ thực hiện và có hiệu quả.
4. Hơn thế nữa, quyền về sức khỏe và thực phẩm đã được tái xác định và đã được lập đi lập lại nhiều lần bởi nhiều cơ quan thuộc tổ chức Liên Hiệp Quốc và cộng đồng quốc tế cũng như rất nhiều quyết định, tuyên ngôn và hiệp ước.
5. Cũng vậy, quyền được làm việc, quyền được kiếm kế sinh nhai, quyền được sống trong một khuôn khổ đứng đắn là căn bản cho nhân quyền, đã được gói ghém trong Bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền Chung (UDHR), trong Bản Hiệp Ước Quốc Tế về các Quyền trong các lãnh vực kinh tế, xã hội và văn hóa (ICESCR), và trong nhiều hiệp ước và văn bản quốc tế về nhân quyền.
6. Công ước quốc tế về quyền công dân và chính trị (ICCPR), một trong những hiệp ước quốc tế căn bản về quyền con người, đã xác định quyền tự do ngôn luận, quyền được nhận những thông tin cũng như quyền được tự do nhóm họp trong hòa bình với người khác. Những quyền này là một phần của việc đối thoại giữa chính quyền và công dân trong một xã hội cởi mở và dân chủ.
7. Sau cùng, quyền có một biện pháp có hiệu quả cho một vi phạm vào một trong những quyền căn bản, sẽ là một điểm chính cho việc hưởng nhân quyền, và đã được ghi nhận trong cả ba tài liệu về Tuyên Ngôn Quốc Tế về Nhân Quyền (UDRH art. 8; ICCPR art. 2; ICESCR art. 2). Nếu không thể thi hành một biện pháp hữu hiệu, việc vi phạm nhân quyền sẽ không bị trừng phạt, và nạn nhân sẽ bị tước đoạt công lý cũng như việc việc đền bù và cả phẩm giá con người.

8. Trong khuôn khổ tiêu chuẩn này, *Hội Công Lý cho Nạn Nhân Formosa (JFFV)* mong mỗi quý vị nghiêm túc lưu tâm tới việc hàng loạt vi phạm nhân quyền do việc xả thải chất độc gây ra bởi công ty thép Formosa Hà Tĩnh từ tháng Tư 2016 dọc theo bờ biển miền Trung Việt Nam. JFFV là một tổ chức phi quốc gia với mục đích chính là giúp đỡ nạn nhân của hiểm họa môi trường do công ty Formosa gây ra trong những tỉnh miền Trung Việt Nam, bằng cách ủng hộ việc bồi thường thỏa đáng cho nạn nhân và làm sạch môi trường.
9. Trường hợp này đã được đưa ra cho nhiều Ủy Viên Thủ Tục Đặc Biệt từ năm 2016, họ đã nhiều lần bày tỏ với chính quyền Việt Nam mà chẳng mang lại kết quả nào, mà đặc biệt là những vụ bắt bớ và giam cầm những nhà hoạt động về môi trường. Vì lý do đó, điều cần thiết là tiếp tục gây áp lực lên chính quyền để có được một giải pháp thỏa đáng cho những vô số điều về vi phạm nhân quyền vẫn còn dai dẳng liên quan tới vấn đề này.
10. Trong tài liệu này, Phần I sơ lược vấn đề. Phần II miêu tả việc vi phạm điều khoản về quyền có môi trường an toàn, sạch sẽ, lành mạnh. Phần III chứng minh sức khỏe dân chúng và thực phẩm chịu ảnh hưởng do thảm họa như thế nào và chính quyền Việt Nam đã không làm tròn trách nhiệm trong việc công bố những vi phạm quyền này. Phần IV trình bày sự ô nhiễm biển ảnh hưởng tới quyền làm việc và sinh kế của cộng đồng địa phương. Phần V mô tả quyền dân sự cũng như quyền về chính trị, ví dụ như quyền tự do ngôn luận, tự do hội họp và quyền về thông tin đã bị chính quyền Việt Nam bỏ quên. Phần VI tập trung vào vi phạm quyền cho một giải pháp hữu hiệu. Cuối cùng là những đề nghị của chúng tôi.

Phần I: Tóm Lược Vấn Đề

11. Trong nửa tháng Tư năm 2016 hơn 300 tấn cá bị chết tại bốn tỉnh Bắc Trung Việt Nam: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế¹. Những ngư dân lặn xuống biển báo cáo là những chất thải có mùi hôi hám được thải ra từ ống dẫn ngầm dưới biển, ống dẫn này phát xuất từ vùng kỹ nghệ Vũng Áng



Figure 2 - The shoreline affected by the fish death, from Hà Tĩnh, to Thừa Thiên Huế

12. Những tuần lễ sau đó, Bộ Tài Trưòng Việt Nam thực hiện những cuộc khảo sát những nhà máy công nghiệp tại vùng kinh tế Vũng Áng và kết luận là ống dẫn của nhà máy thép thuộc về công ty Formosa thép Hà Tĩnh (Formosa). Công Ty này bị ra lệnh đào ống lên. Formosa này là một chi nhánh của Nhóm Công Ty Nhựa Formosa, một công ty trải khắp thế giới, chuyên sản xuất nhiều mặt hàng trong lãnh vực kỹ nghệ plastic cũng như nhiều loại hàng khác như sợi, hàng vải, thuốc nhuộm và

¹ <https://www.thevietnamese.org/2017/11/timeline-the-formosa-environmental-disaster/>

đồ điện tử²

13. Hơn hai tháng sau ngày báo cáo sự việc đầu tiên, Bộ Trưởng Bộ Tài Nguyên và Môi Trường, Trần Hồng Hà, kết luận nhà máy thép Formosa Hà Tĩnh là thủ phạm cho thảm họa trên, và đã chỉ ra 53 sai phạm³. Phần lớn những sai phạm này do công ty không tuân thủ những kế hoạch và phương pháp sản xuất đã thỏa thuận trong việc ký kết ban đầu, họ đã dùng hệ thống rẻ tiền nhưng bị ô nhiễm rất nhiều.
14. Vào cuối tháng Sáu năm 2016, công ty Formosa phải xin lỗi và đã dàn xếp bồi thường 500 triệu US dollars cho chính phủ Việt Nam. Việc này đã bị nhiều tổ chức phi chính phủ (NGO) cũng như những hội đoàn dân sự chỉ trích vì số tiền này không thấm vào đâu và không tới được những vùng bị nhiễm độc⁴ thêm vào đó là những lời chỉ trích cho rằng việc dàn xếp đã xảy ra trước việc đánh giá toàn diện và ước tính mức thiệt hại, cũng như không được minh bạch hay không có sự tham gia của dân chúng.
15. Sự cấu thả của công ty đã đưa đến những hậu quả to lớn cho dân chúng với chồng chất những vi phạm về nhân quyền. Về phía chính quyền Việt Nam với việc thất bại trong phản ứng đã chứng tỏ sự thất bại to lớn trong trách nhiệm và những cam kết đối với công dân của mình dưới những luật lệ về nhân quyền (bao gồm những hiệp ước và những cam kết mà Việt Nam đã ký kết và/hay thông qua).
16. Bản tường trình này nhằm mục đích chỉ ra cho rõ những biến cố trên đã tác động vào quyền được có một môi trường sạch, quyền về thực phẩm an toàn, quyền có một sức khỏe lành mạnh, quyền về làm việc, quyền tự do bày tỏ ý kiến, về tụ họp, quyền có những thông tin và cuối cùng là quyền có một biện pháp hiệu quả.

Phần II: Quyền có một Môi Trường An Toàn, Sạch Sẻ, Lành Mạnh và Bền Vững

17. Quyền có một Môi Trường An Toàn, Sạch Sẻ, Lành Mạnh và Bền Vững đã được ghi trong nhiều văn bản và hiệp ước quốc tế về môi trường, cả về ẩn ý (ví dụ ICESCR, art. 12) hoặc rõ ràng (ASEAN Human Rights Declaration, art. F; Stockholm Declaration of the United Nations Conference on Human Environment; Rio Declaration on Environment and Development)
18. Trong bộ luật trong nước Việt Nam, quyền được sống trong một môi trường sạch là hợp hiến (art. 43, 50, 63), hơn thế nữa còn được bảo vệ và nhấn mạnh bởi nhiều luật, đáng lưu ý nhất là Bộ Luật Bảo Vệ Môi Trường (2014) và Bộ Luật về Tài Nguyên Nước (2012). Trách nhiệm của nhà nước được ghi rõ ràng trong Điều khoản 63 của hiến

² <https://en.fcfc-plastics.com/>

³ <https://www.reuters.com/article/us-vietnam-environment-formosa-plastics/exclusive-broken-rules-at-11-billion-formosa-mill-triggered-vietnam-spill-report-says-idUSKBN1380WH>

⁴Xin coi phúc trình biên soạn bởi Hội Vietnamese NGO Green Trees, “An Overview of the Marine Life Disaster in Vietnam”.

pháp, nói là Việt Nam có một chính sách bảo vệ môi trường, thiên nhiên và sinh thái, bắt giữ những đoàn thể hay cá nhân nào làm ô nhiễm môi trường.

19. Vào ngày 11 tháng Tư, vài ngày sau đợt cá chết đầu tiên phát hiện tại Hà Tĩnh, những phúc trình sơ khởi của Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn (MARD) cho biết có hiện diện những hóa chất độc hại trong nước. Điều này được xác định vào ngày 20/4 trong bản phúc trình của MARD tại tỉnh Thừa Thiên - Huế, trong đó có xác định nồng độ của phosphate tăng lên gấp đôi lượng cho phép, hậu quả là độ kiềm trong nước tăng lên 10 lần, kéo theo là làm tăng độc tính của các chất khác. Vào ngày 26/4, một phúc trình khác cho biết là đã tìm thấy những loại kim loại nặng (Chromium), ammonia và nitrogen đều vượt quá giới hạn cho phép.
20. Vào ngày tiếp theo, trong một cuộc họp báo, thứ trưởng Bộ Môi Trường cho là có hai nguyên nhân gây nên nạn cá chết: hoặc do tảo độc (toxic microalgae) hoặc do việc xả thải chất độc ra trên đất hoặc vào biển bởi hành động của con người ⁵.
21. Cuối cùng công ty Formosa bị quy trách nhiệm vào ngày 30 tháng 6, công ty này đã gây nên việc ô nhiễm biển vì một máy bị hư vì mất điện, nên đã xả vào biển chất nước thải không được lọc, chứa những độc chất như phenol, cyanide và iron hydroxide. Chính quyền không chấp thuận phương pháp xử lý của công ty, và việc chôn ống dẫn đã gây nên việc các hoá chất bị xả xuống biển cho thấy đã vi phạm những quy tắc tiêu chuẩn⁶.
22. Theo đó, ô nhiễm môi trường biển có ảnh hưởng tới sức khỏe nhiều người, thực phẩm cho dân chúng địa phương cũng như công ăn việc làm và sinh kế của nhiều cộng đồng. Chính quyền đã ước tính là muốn phục hồi lại môi trường địa phương phải mất 10 năm nếu công việc phục hồi này phải đứng đắn và có đủ phương tiện ⁷.
23. Điều đáng nói là công ty Formosa đã có một lịch sử thiếu thận trọng, bất chấp những tai họa gây cho môi trường với những hoạt động của họ trên cộng đồng địa phương. Công ty này cũng như những công ty con quốc tế đã đối diện với nhiều trừng phạt lớn và những vụ kiện tại Hoa Kỳ, đặc biệt là tại Texas, Louisiana, và Mississippi khi xả thải những hóa chất độc hại ra đất và vào nguồn nước ngầm ⁸.
24. Tuy vậy, công ty Formosa không phải chỉ là tổ chức duy nhất có trách nhiệm về việc vi phạm quyền được hưởng một môi trường an toàn, sạch sẽ, khỏe mạnh và bền vững. Theo Lời Dẫn Giải Tổng Quát No. 24 (2017) về những điều bắt buộc của một nước theo ICESCR trong bối cảnh những hoạt động của doanh nghiệp, quốc gia đó phải chịu trách nhiệm thực thi “quyền hạn độc lập, phải [nhận/có] quyền hạn ra lệnh phải sửa chữa

⁵ <https://www.reuters.com/article/us-vietnam-formosa-plastics-environment/vietnam-says-no-proof-formosa-steel-plant-linked-to-mass-fish-deaths-idUSKCN0X018L>

⁶ <https://thediplomat.com/2016/07/its-official-formosa-subsiary-caused-mass-fish-deaths-in-vietnam/>

⁷ <https://www.reuters.com/article/us-vietnam-environment-formosa-plastics/vietnam-says-recovery-from-formosa-industrial-disaster-could-take-a-decade-idUSKBN14C1F5>

⁸ Phúc trình Green Trees trang 47.

những sai phạm mà những thảm họa mang tới. Việc sửa chữa có thể ở dưới dạng khôi phục, phục hồi lại môi trường, đền bù, làm thỏa mãn và cam đoan không tái phạm những quyền này trong tương lai (Đoạn 41). Mặc dù việc phục hồi có thể chưa thực hiện được nhưng chính quyền vẫn có trách nhiệm phải bảo đảm việc bồi thường thỏa đáng, phục hồi, và bảo đảm không lặp lại việc vi phạm những quyền này.

25. Thêm vào đó, chính quyền Việt Nam phải liên đới chịu trách nhiệm vì không cung cấp đầy đủ các cơ chế giám sát để kiểm soát hoạt động của các công ty nước ngoài cũng như bảo đảm họ phải tuân thủ các luật lệ về môi trường.
26. Điều đáng lưu ý là về thái độ của chính quyền Việt Nam, trong việc liên hệ với Formosa (ví dụ những ưu đãi về tài chính và thuế khóa) và họ đã hành xử ra sao khi thảm họa xảy ra (ví dụ ra thông báo trước khi tiến hành một “sự xem xét lại việc không đúng nguyên tắc” về những hoạt động bảo vệ môi trường của công ty). Những sự việc này đã nảy ra mối nghi ngờ có việc tham nhũng ở cấp cao, có khả năng là lợi ích doanh nghiệp của công ty Formosa đã điều khiển cả quyết định của nhà nước.

Phần III: Quyền về Sức Khỏe và Thực Phẩm

27. Quyền đối với sức khỏe và thực phẩm đã được chấp nhận rộng rãi qua luật pháp quốc tế. Điều 25 của đạo luật UDHR thừa nhận mọi người có quyền được sống trong một tiêu chuẩn mẫu mực về sức khỏe, chính bản thân cũng như cho gia đình, bao gồm cả quyền về thực phẩm. Những quyền về sức khỏe và thực phẩm cũng được công nhận trong điều 11 và 12 của bộ luật ICESCR. Hơn thế nữa, quyền về an sinh xã hội liên quan trực tiếp tới quyền về sức khỏe và quyền về thực phẩm đã được điều khoản 34 của hiến pháp Việt Nam ghi rõ và bảo đảm.
28. Trong lời Nhận Xét Chung số. 14, Ủy Ban về Các Quyền về Kinh Tế, Xã Hội và Văn Hóa đã liên kết quyền về sức khỏe với việc thực hiện những quyền khác, như Quyền về Thực Phẩm, bao gồm việc có đầy đủ thực phẩm lành mạnh (trang 2,3 và 4). Điều số 12 của Ủy Ban Nhận Xét Chung cũng tái xác nhận quyền về thực phẩm bao gồm việc không có những chất độc hại trong thực phẩm và quyền tổng quát có thực phẩm (đoạn 8).
29. Việc xác định nguyên nhân đưa đến sự việc số lượng khổng lồ cá chết tại miền Trung Việt Nam phải được đưa lên tầm mức quan trọng để bảo đảm sức khỏe và an ninh của dân chúng được bảo vệ. Tuy vậy, sự chậm trễ trong hành động điều tra nguyên nhân sự việc của chính quyền đưa đến những thông tin sai lệch. Những sự chậm trễ không thể tha thứ này, cộng thêm với những thông báo lẫn lộn của chính quyền, như những lời

- khuyên đầy mâu thuẫn, thêm vào thông tin như cá rất an toàn để ăn đã làm hại sức khỏe của dân chúng, khiến họ phải tiếp cận với nguồn thực phẩm không an toàn.
30. Nhiều trường hợp bệnh hoạn liên quan tới việc bơi lội trong vùng bị nhiễm độc và ăn hải sản bị nhiễm chất độc. Đặc biệt là nhiều phức trình vào tháng 4 năm 2016 cho biết nhiều thợ lặn bị ốm nặng sau khi bơi trong vùng nước bị ô nhiễm. Những trường hợp khác là các cá nhân mà hội JFFV đưa ra đã trải nghiệm những vấn đề về sức khỏe do việc tiêu thụ hay tiếp xúc với chất ô nhiễm do công ty Formosa thải ra:
- a. Thợ lặn tên là Le Van Ngay chết ngày 24 tháng 4, 2016 sau khi lặn xuống vùng biển bị ô nhiễm cùng với toán thợ lặn của anh ta. Những ngày sau khi lặn, anh ta có nhiều triệu chứng như khó thở, ho, mắt bị nhòe, ngứa ngáy, toàn thân bị sưng vù, cảm thấy khó chịu trong tim và nhức đầu.
 - b. Nạn nhân H.V.C.⁹, một ngư dân, bị ốm nặng sau khi bắt và ăn cá chết mà anh ta bắt được trong vùng biển khoảng thời gian công ty Formosa xả thải chất độc. H.V.C. phải nằm trong bệnh viện suốt một tuần lễ vì áp xuất tụt xuống thấp, tai bị nhiễm trùng và tim đập bất thường. Số cá dư thừa cho chó ăn, và nó bị bệnh lập tức rồi sau đó chết liền. Nhiều bạn ngư phủ của H.V.C. bị hủy chuyển đi Đại Hàn làm việc do việc kiểm tra sức khỏe, lượng chì trong máu của họ lên cao bất thường do việc ăn cá nhiễm độc.
 - c. Nạn nhân M.V.T., thuyền trưởng của tàu đánh cá tại bờ biển Hà Tĩnh phải nằm bệnh viện suốt một tháng rưỡi vì bệnh (đau dạ dày và ruột). Anh ta không được cho biết kết quả xét nghiệm nhưng tin là bệnh tình của mình có liên quan tới cá nhiễm độc mà anh ta đã tiếp xúc.
 - d. Nạn nhân N.D. bắt và ăn nhiều cá trong vùng biển bị ô nhiễm trong tháng 4, 2016, sau đó anh ta bị nhiều triệu chứng, như tiêu chảy, huyết áp biến đổi bất thường, tim đập nhanh, bắp thịt đau đớn. Nạn nhân cho thử những chất ô nhiễm trong cá và kết quả cho thấy đó là những chất độc hại. Kết quả của thử nghiệm máu là các chất thủy ngân, đồng, chì và arsenic trong máu có nồng độ bất thường và ở mức độ độc hại. Nạn nhân vẫn tiếp tục chịu những hậu quả kéo dài về tâm thần và thể chất do thảm trạng này gây nên.
31. Rõ ràng là những chất độc hại được xả xuống nước trong thời gian Formosa xả thải là một nguy cơ cho sức khỏe như đã trình bày trong phức trình về lượng phenol và cyanide cao bất thường. Nhiều phức trình của chuyên gia y tế nói là những loại chất độc đặc biệt do công ty Formosa thải ra có liên quan tới khả năng làm bệnh ung thư bao tử và ruột già¹⁰ gia tăng. Mức độ cao của các chất độc này không được hiện diện trong thực phẩm. Việc cấm bắt cá sau đó đã chứng tỏ rằng cá nơi này không an toàn cho việc tiêu thụ. Cuối cùng, Giám Đốc Sở An Toàn Thực Phẩm và Vệ Sinh Công Cộng phải thú nhận là sự an toàn thực phẩm của những sản phẩm từ biển không bảo đảm mặc dù ngay cả khi nước trở nên an toàn trở lại.

32. Thảm họa này đưa đến hậu quả sâu sắc trên quyền có thực phẩm. Cá là một loại thực phẩm chủ yếu trong bữa ăn hằng ngày của người Việt Nam, là một trong những lượng

⁹ Individuals will be referred to by their initials to ensure anonymity and to protect their safety.

¹⁰ https://www.daad-vietnam.vn/files/2017/06/WS4_Nutrition-Health.pdf

tiêu thụ cao nhất cho mỗi người so với các nước khác trên thế giới¹¹. Tuy vậy vấn đề cá và các loại hải sản khác chết hàng loạt, đời sống sinh vật trong nước tại vùng ven biển các tỉnh bị ô nhiễm bị giảm đáng kể, cộng thêm nỗi lo sợ và không dám ăn cá đã dẫn tới nỗi lo việc thực phẩm không an toàn khiến nhiều người phải thay đổi thói quen ăn uống.

33. Để khắc phục tình trạng này, chính phủ đã cung cấp gạo cho nhiều người dân, một biện pháp rõ ràng là không có đủ một lượng thực phẩm lành mạnh như trước khi thảm họa xảy ra. Sau chuyến về thăm đất nước vào tháng 11 năm 2017, Báo Cáo Viên Đặc Biệt về Quyền thực phẩm, Hilal Elver, đã chia sẻ những lo ngại của cô về những hậu quả mà thảm họa Formosa gây ra đối với an toàn thực phẩm và sinh kế của một phần lớn dân số trong khu vực. Báo Cáo Viên Đặc Biệt được một số người thông báo rằng họ đã cảm thấy tuyệt vọng để ăn cá bị ô nhiễm, vì thu nhập của họ bị giảm sút thấy rõ do việc không thể đánh bắt cá. Báo Cáo Viên Đặc Biệt bày tỏ sự nghi ngờ với cách mà chính phủ xử lý vấn đề này.
34. Điều đáng chú ý là Báo Cáo Viên Đặc Biệt về quyền thực phẩm đã tán thành một luật học mới nổi đến từ một vụ án ở Nigeria được Ủy ban Nhân quyền và Nhân dân Châu Phi (Ủy ban số 155/96) tuyên bố rằng: cốt lõi tối thiểu của quyền đối với thực phẩm đòi hỏi Chính phủ Nigeria không nên phá hủy hoặc làm ô nhiễm nguồn thực phẩm. Không nên cho phép các bên tư nhân phá hủy hoặc làm ô nhiễm nguồn thực phẩm và ngăn chặn những nỗ lực của người dân tự nuôi sống bản thân họ (đoạn 65).
35. Theo nhận xét chung số 14 của Ủy ban ESCR, chính phủ phải bảo vệ quyền đối với sức khỏe của người dân bằng cách thực hiện các biện pháp ngăn ngừa ô nhiễm do các doanh nghiệp gây ra (đoạn 35 và 51). Cũng phải thực hiện tất cả các biện pháp để đảm bảo rằng các hoạt động của các doanh nghiệp có mặt trên lãnh thổ Việt Nam phải tuân thủ quyền đối với thực phẩm lành mạnh và quyền theo dõi (đoạn 15 và 27). Trong trường hợp hiện nay, có bằng chứng đáng kể chứng minh sự cấu thả và quản lý sai lầm trong việc giải quyết thảm họa của chính phủ và hậu quả sau đó. Xem xét những sự kiện này, chính phủ Việt Nam phải chịu trách nhiệm về việc không bảo vệ dân của mình trước các hành vi vi phạm các quyền đối với sức khỏe và thực phẩm của Formosa.
36. Cuối cùng, Ủy ban về các Quyền Kinh Tế, Xã Hội và Văn Hóa đã xác định trong nhiều dịp rằng bất kỳ người nào có quyền đối với sức khỏe và thực phẩm đã bị Nhà nước hoặc công ty vi phạm đều có quyền được có biện pháp hiệu quả và bồi thường thỏa đáng

(Nhận xét chung số 14 đoạn 59; Nhận xét chung số 12 đoạn 32; Nhận xét chung số 24 đoạn 14, 15 và 38-57). Tuy nhiên, trong trường hợp hiện tại quyền này đã không được tôn trọng đầy đủ. Như được nhấn mạnh bởi Báo Cáo Viên Đặc Biệt và Chương Trình

¹¹ <https://www.helgilibrary.com/indicators/fish-consumption-per-capita/vietnam/>

Phát Triển Liên Hiệp Quốc, tiền bồi thường cho nạn nhân đã không được phân phối một cách hoàn toàn minh bạch hoặc công bằng và trong hầu hết các trường hợp đã không làm đủ đối với tác động lâu dài cho ngư dân và sinh kế cho gia đình họ .

Phần IV: Quyền Làm Việc và Sinh Kế

37. Quyền làm việc đã được công nhận qua nhiều phương cách quốc tế. Điều 23 (1) của UDHR thừa nhận rằng mọi người đều có quyền làm việc, được tự do lựa chọn việc làm, điều kiện làm việc chính đáng và thuận lợi và bảo vệ chống thất nghiệp. Quyền chọn một công việc khác và không bị tước quyền một cách không công bằng cũng được quy định tại Điều 6 của ICESCR và được làm rõ trong Nhận xét chung No. 18 của CESCR. Hơn nữa, Điều 25 (1) UDHR công nhận quyền được bảo đảm trong trường hợp thất nghiệp, hoặc thiếu sinh kế khác trong các trường hợp nằm ngoài sự kiểm soát của người đó.
38. Tại Việt Nam, hơn 4 triệu người làm việc trong ngành đánh bắt cá, trở thành một trong những ngành quan trọng nhất về thu nhập và việc làm¹². Theo FAO của Liên Hợp Quốc, gần 10% dân số tại Việt Nam kiếm thu nhập trực tiếp hoặc gián tiếp từ ngành đánh bắt cá. Ngành du lịch cũng ngày càng trở nên quan trọng về thu nhập và việc làm cho người dân Việt Nam, với thu nhập du lịch đạt hơn 22 triệu USD trong năm 2018¹³. Những hoạt động này là phương tiện sinh hoạt thiết yếu cho người dân sống ở Việt Nam và đặc biệt là ở bốn tỉnh ven biển bị ảnh hưởng bởi thảm họa Formosa.
39. Tỷ lệ cá chết quá mức và mất an toàn về lương thực do thảm họa Formosa gây ra đã gây ra hậu quả nghiêm trọng cho ngành đánh bắt cá, công nhân và các ngành kinh doanh liên quan khác. Đầu tiên, cái chết và độc tính của cá nuôi và hải sản dẫn đến thiệt hại lớn về sản xuất và tài nguyên, gây thiệt hại tổng cộng hàng tỷ đồng Việt Nam (VND). Rủi ro liên quan đến độc tính của các sản phẩm này cũng có tác động đến thị trường ngành đánh bắt cá vì khách hàng sợ tiêu thụ hải sản bị nhiễm độc và giá bán của nhiều loại cá giảm mạnh. Do đó, doanh số bán các sản phẩm liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến biển như nước mắm và cá bị giảm mạnh, thị trường bị bỏ hoang và giá cả đi xuống đáng kể¹⁴. Nhiều chủ cửa hàng và thương gia đã mất tới 1 triệu đồng / ngày khi bắt đầu thảm họa. Ngoài ra, việc mất thu nhập cũng bị ảnh hưởng nặng với các lệnh cấm đánh bắt và bán hàng trong ngành đánh bắt cá. Lệnh này kéo dài đến một năm sau thảm họa¹⁵.
40. Lĩnh vực du lịch cũng chịu tổn thất đáng kể ở bốn tỉnh bị ảnh hưởng. Doanh thu liên quan đến du lịch hàng hải tại tỉnh Hà Tĩnh giảm 90% trong khoảng thời gian từ

12. <http://seafood.vasep.com.vn/685/onecontent/fishery-profile.htm>
3. <https://www.ceicdata.com/en/indicator/vietnam/tourism-revenue>
4. <http://greetingvietnam.com/society/fishermen-locals-suffer-in-wake-of-fish-deaths.html>
5. <https://www.voanews.com/a/vietnam-bans-unsafe-seafood-in-central-provinces/3316289.html>

tháng 1 đến tháng 9 năm 2016, trong khi tại tỉnh Quảng Bình, ngành du lịch bị mất nhiều hơn 85 triệu USD và số lượng khách giảm hơn 70%¹⁶. Nhiều chủ nhà hàng cũng đã chịu tổn thất đáng kể. Nói chung, rất nhiều người bị buộc phải mắc nợ, các ngân hàng đưa ra mức lãi suất đặc biệt hấp dẫn cho các khoản vay¹⁷.

41. Vào tháng 7 năm 2016, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tuyên bố rằng hơn 260.000 công nhân bị ảnh hưởng bởi thảm họa, trong đó 100.000 người bị ảnh hưởng đáng kể¹⁸. Cụ thể hơn, theo báo cáo do Tổng cục Thống kê Việt Nam công bố vào tháng 9 năm 2016, 19.000 lao động địa phương bị thất nghiệp do thảm họa, 5.000 người phải thay đổi công việc và hơn 17.000 người phải di cư để tìm việc làm¹⁹. Thời kỳ này cũng trùng với sự gia tăng tỷ lệ thất nghiệp trên toàn quốc.
42. Kết quả là, nhiều người đã bị tước quyền làm việc một cách bất công và quyền tự do lựa chọn công việc của họ do hậu quả các hành động của Formosa và cũng do sự bất cẩn và cẩu thả của chính phủ Việt Nam. Nhiều người đã buộc phải di cư hoặc thay đổi công việc. Chính phủ đặc biệt ủng hộ các chương trình tạo điều kiện cho xuất khẩu lao động và các chương trình tạo điều kiện cho sự thay đổi nghề nghiệp²⁰. Tuy nhiên, nhiều lời chứng thực công khai cho thấy dân chúng phải miễn cưỡng và mất tinh thần khi phải thay đổi công việc hoặc di cư để đảm bảo phương tiện sinh kế. Với các giải pháp tạm thời và không đầy đủ, thay vì các biện pháp đáng tin cậy và lâu dài, trong nhiều trường hợp, chính phủ đã vi phạm quyền mà nạn nhân đáng phải có.
43. Trong mọi trường hợp chính phủ gây áp lực với ngư dân phải ra nước ngoài với các hợp đồng lao động như Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc. Hoạt động dưới chiêu bài thúc đẩy kinh tế, nhiều người phải chấp nhận và đã không được làm những công việc mới theo ý muốn và tự do của mình, phải chịu những điều kiện lao động không công bằng khiến họ cảm thấy không an toàn với công việc lâu dài. Nhiều người bị buộc phải trả chi phí tuyển dụng cắt cổ (hàng ngàn USD) cho các công ty môi giới thuộc sở hữu hoặc sở hữu một phần của chính phủ Việt Nam. Điều này khiến nhiều người lao động di cư mắc nợ nghiêm trọng, gây ra hậu quả nặng nề cho nhiều gia đình khi những đứa trẻ lớn lên mà không có cha mẹ và hôn nhân tan vỡ.
44. Chính phủ phải chịu trách nhiệm với việc không thực hiện các biện pháp đúng đắn.

⁶ <https://e.vnexpress.net/news/business/formosa-s-fish-kill-robs-vietnam-s-tourism-of-millions-of-dollars-officials-3483843.html>

⁷ <https://e.vnexpress.net/news/business/finance/big-banks-slash-loan-rates-to-help-fishermen-amid-mass-fish-deaths-3397283.html>

⁸ <https://english.vietnamnet.vn/fms/society/160091/over-260-000-people-affected-by-mass-fish-deaths-in-central-vietnam.html>

⁹ <https://tuoitrenews.vn/society/37322/over-19000-vietnamese-jobs-lost-to-formosa-mass-fish-deaths>

²⁰ <http://vneconomicstimes.com/article/vietnam-today/workers-in-pollution-hit-areas-to-receive-help-in-labor-exports>

Theo các Nhận Xét Chung của CESCR, để bảo vệ dân chúng khỏi các hành động của Formosa đã ảnh hưởng lớn đến các quyền và sinh kế của người lao động, CESCR đã nói rõ rằng bất cứ ai có quyền làm việc và sinh kế bị vi phạm đều có quyền đòi hỏi công lý, cũng như quyền được khắc phục hậu quả. Cho đến hôm nay, nhà nước Việt Nam đã không đảm bảo cho các quyền này được tôn trọng đầy đủ.

Phần V: Quyền thông tin, quyền tự do ngôn luận và quyền tự do hội họp

45. Quyền thông tin, quyền tự do ngôn luận và hội họp là những thành phần vốn có và thiết yếu của một xã hội tự do và cởi mở, trong đó công dân có thể đòi hỏi trách nhiệm của chính phủ. Các quyền tự do cơ bản này được đảm bảo, được tái khẳng định và được lưu giữ trong vô số văn bản về nhân quyền quốc tế, đặc biệt là UDHR (điều 19 & 20) và ICCPR (điều 19 & 21). Ngoài ra, chúng được quy định trong điều 25 của Hiến pháp Việt Nam, trong đó nhà nước Việt Nam có nghĩa vụ tích cực và tiêu cực để đảm bảo rằng các quyền này được bảo vệ và phát huy; Nó không chỉ được cho phép thông tin lưu chuyển tự do để mọi người cảm thấy thoải mái khi bày tỏ quan điểm của mình, mà còn giảm bớt sự bất đồng chính kiến hoặc việc đàn áp khi diễn đạt hợp pháp về các quyền và sự tự do. Thật không may, trong nhiều trường hợp chính quyền Việt Nam đã không tôn trọng các quyền này và coi đó không phải là tiêu chuẩn.
46. Đáng chú ý, các vấn đề nghiêm trọng liên quan đến những hạn chế về quyền tự do ngôn luận và tự do hội họp đã được Ủy ban Nhân quyền của Liên Hợp Quốc nhấn mạnh trong báo cáo định kỳ thứ ba về Việt Nam²¹. Ủy ban nhấn mạnh những vi phạm nghiêm trọng của chính quyền đối với các quyền dân sự này, như cáo buộc bằng các tội hình sự mơ hồ, nhà nước kiểm soát các phương tiện truyền thông và công cụ hóa hệ thống tư pháp để làm im lặng những người chống đối. Kết luận của Ủy ban đã đề cập đến các trường hợp những người lên tiếng bảo vệ môi trường, những người biểu tình và blogger bị trừng phạt vì nói lên sự bất công của thảm họa Formosa. Họ bị bắt bớ, giam cầm, đàn áp đã man trong các cuộc biểu tình, rồi bị xét xử bất công và kết án hình sự.
47. Với mức độ nghiêm trọng của sự ô nhiễm trên bờ biển Hà Tĩnh, thông tin liên quan đến tình hình đã được truyền thông trên khắp thế giới chuyển đi nhanh chóng. Tuy vậy ngay cả khi báo chí đã tích cực phản ứng với tình hình này, nhà nước Việt Nam đã thất bại trong nhiệm vụ bảo vệ quyền của dân chúng. Bằng cách không thông báo kịp thời cho người dân về nguyên nhân gây ra thảm họa và không đưa ra những chỉ dẫn phù hợp về sự an toàn của nước và sinh vật biển, chính phủ Việt Nam đã góp phần vào việc gây nên tình trạng sợ hãi cũng như những thông tin sai lạc làm cho tình hình ngày một xấu đi. Hơn nữa, khi một số người tìm cách bày tỏ quan điểm của họ về thảm họa cũng như phản ứng của Formosa và chính phủ, họ đã bị nhà nước bức hại và bịt miệng.

48. Trong một cuộc họp báo vào ngày 27 tháng 4 năm 2016, một phát ngôn viên của chính phủ tuyên bố rằng có hai khả năng giải thích việc cá chết hàng loạt: thứ nhất là độc tính

²¹. CCPR/C/VNM/CO/3

hóa học của nước do con người bị ô nhiễm mang tới và thứ hai có thể là ảnh hưởng của thủy triều đỏ. Có bằng chứng và lý do thích đáng để tin rằng chính phủ đã nhận thức rõ vào thời điểm này là Formosa là tác nhân chính cho sự ô nhiễm nên giả vờ trên được coi là một nỗ lực làm mất thông tin, vi phạm quyền thông tin của công chúng và vi phạm trách nhiệm của mình là tiến hành một cuộc điều tra nhanh chóng, có thẩm quyền và khách quan trước khi đưa ra kết luận.

49 Cùng ngày, một tờ báo địa phương chia sẻ quan điểm của chính phủ trên một bài báo nói rằng tình hình môi trường đã được khôi phục, ngụ ý rằng nước không còn bị ô nhiễm. Đây là một nhận định sai lệch của chính phủ, gây ra sự nhầm lẫn và rối loạn trong dân chúng. Cần lưu ý rằng vào ngày 20 tháng 4, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã chỉ ra rằng mức độ ô nhiễm cao có liên quan trực tiếp đến việc cá chết hàng loạt. Đưa ra những thông tin sai lệch và không nhất quán là công khai cản trở khả năng và quyền của người dân, để có thể đưa ra ý kiến dựa trên các nguồn thông tin chính xác và vô tư.

50 Sự bất nhất của chính quyền Việt Nam đã được chứng minh một cách đáng lo ngại khi, thậm chí chưa đầy một tháng sau thảm họa, Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên cùng với các quan chức nhà nước đã chia sẻ những bức ảnh họ bơi trong khu vực bị ô nhiễm để trấn an dân chúng về sự an toàn của nước²². Hơn nữa, vào ngày 5 tháng 5 năm 2016, chính phủ tiếp tục gây hoang mang cho người dân bằng cách cấm chế biến và bán hải sản đã chết bị trôi dạt vào bờ hoặc đánh bắt trong vòng 20 hải lý sau khi cá chết hàng loạt. Chiến dịch thông tin sai lệch đầy mâu thuẫn này khiến nền an ninh trong dân chúng Việt Nam gặp nguy hiểm và được cho là vi phạm quyền thông tin cơ bản, khiến mọi người rơi vào tình trạng sợ hãi và bất an.

51 Vào ngày 2 tháng 6 năm 2016, khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chính thức xác nhận nguyên nhân gây ra cái chết của cá, Bộ Thông tin đã từ chối chia sẻ ngay thông tin này với người dân. Việc vi phạm quyền thông tin của dân chúng, chính phủ đã phơi bày ra những vi phạm nghiêm trọng về quyền đối với sức khỏe của người dân.

52 Chỉ đến cuối tháng 6 năm 2016, chính phủ mới chính thức công nhận tội lỗi của Formosa²³. Cho đến lúc này, chính quyền Việt Nam vẫn liên tục phủ nhận tình hình, tiếp tục đổ lỗi cho giả thuyết về thủy triều đỏ, liên quan đến sự sinh sản của vi tảo, bất chấp mọi bằng chứng đã được chứng minh trách nhiệm thuộc về Formosa.

53 Vào ngày 25 tháng 8 năm 2016, Bộ Y tế tuyên bố rằng việc tiêu thụ cá không được khuyến khích, tuy nhiên vẫn khuyến khích người dân bơi trong đại dương, ngụ ý rằng nước an toàn. Một lần nữa, chính phủ Việt Nam lại tỏ ra không nhất quán, sau đó họ

tuyên bố có thể mất tới hàng thập niên môi trường địa mới phương phục hồi sau sự việc xả thải chất độc của công ty Formosa.

²² <https://e.vnexpress.net/news/news/da-nang-officials-swim-in-the-sea-to-ease-pollution-rumor-3395932.html>

²³ <https://www.theguardian.com/environment/2016/jul/01/vietnam-blames-toxic-waste-water-fom-steel-plant-for-mass-fish-deaths>

54. Tóm lại chính phủ Việt Nam đã liên tục cầu thả trong khủng hoảng này và có lỗi trong việc không bảo vệ quyền thông tin cho công dân của mình. Toàn bộ quá trình điều tra thiếu minh bạch, các cá nhân bị giam giữ trong bóng tối khi nói về tình trạng cá chết. Trong hầu hết các trường hợp, dân chúng không nhận được thông tin đầy đủ về các biện pháp hoặc biện pháp khắc phục.
55. Sự thiếu minh bạch của chính phủ, cả việc không công bố kịp thời thông tin chính xác về nguyên nhân của thảm họa cũng như không phân phối tiền bồi thường một cách minh bạch, buộc các cá nhân sử dụng tiếng nói và phương tiện theo ý mình để thông báo cho công chúng về thực tế của tình hình và kêu gọi chính phủ khắc phục khủng hoảng. Trong thực tế, mọi người tự thể hiện qua các phương tiện truyền thông xã hội, viết đơn kiến nghị, treo băng rôn phản đối sự bất công và tham gia vào các cuộc biểu tình ôn hòa trong cộng đồng của họ. Tất cả các hoạt động này đều thể hiện hợp pháp quyền tự do ngôn luận và tự do hội họp.
56. Trong những tháng và năm sau đó, chính quyền Việt Nam đã đàn áp dân chúng một cách có hệ thống quyền tự do ngôn luận và tập hợp, liên quan đến sự bất bình của họ về thảm họa Formosa. Phương pháp làm im lặng có hệ thống bằng phương pháp đàn áp những người bất đồng chính kiến và những lời chỉ trích ở Việt Nam đã bị LHQ lên án hết lần này đến lần khác, bao gồm HRC và OHCHR, và được ghi nhận bởi một các tổ chức phi chính phủ (NGO) độc lập.
57. Hội Công Lý Cho Nạn Nhân Formosa đã thu thập lời khai và các bản khai từ hàng chục cá nhân, chủ yếu tại các khu vực bị ảnh hưởng ở miền Trung Việt Nam, họ từng là nạn nhân hoặc là nhân chứng trong các vụ đàn áp của chính quyền liên quan đến thảm họa Formosa. Những cuộc đàn áp này đã diễn ra dưới nhiều hình thức, bao gồm bạo lực nhắm vào những người biểu tình ôn hòa, bắt bớ tùy tiện và giam giữ hàng trăm nhà phê bình và người biểu tình với những lời buộc tội và vũ khí hóa hệ thống tư pháp để bịt miệng những kẻ bất đồng chính kiến với những bản án tù dài hạn. Các trường hợp sau đây là một minh họa ngắn gọn về những vi phạm các quyền của chính phủ Việt Nam:
 - a. Nạn nhân H.D.C. ²⁴ đã bị chặn bởi một nhóm 30 người, bao gồm các cảnh sát viên cùng những tên côn đồ dân sự liên kết với chính phủ, trong khi cố gắng hỗ trợ một nhóm ngư dân nộp đơn kiến nghị lên chính quyền chống lại Formosa. H.D.C. đã bị lôi ra khỏi xe riêng và tấn công dữ dội trước khi bị tống vào xe cảnh sát. Sau một phiên xử thật nhanh, H.D.C. đã bị kết án 14 năm tù giam và 4 năm quản chế, vì cho rằng đã vi phạm điều khoản 258 của Bộ luật Hình sự Việt Nam: “Lạm dụng các quyền tự do dân chủ để xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và/hoặc công dân”

b. Nạn nhân N.V.H. đã bị cảnh sát nhà nước Việt Nam và một nhóm côn đồ không rõ danh tính tấn công, được cho là được thuê và/hoặc được chính phủ chỉ đạo để bức hại thường dân biểu tình chống lại Formosa. Câu hỏi phải được đặt ra do vụ tấn công xảy ra sau khi N.V.H. đã tham dự một cuộc biểu tình ôn hòa chống

²⁴. Để bảo đảm sự an toàn, tên nạn nhân được giữ mật và chỉ viết tắt lại Formosa, hơn 20 cá nhân bao gồm các cảnh sát viên đã đánh nạn nhân bằng dùi cui, giày, khuỷu tay và nắm đấm của cảnh sát. Nạn nhân bị những cú đánh vào đầu cho đến khi bất tỉnh rồi được đưa đến đồn cảnh sát và bị giam giữ suốt trong 3 giờ trước khi được thả ra. Các vết thương của nạn nhân trên toàn thân thể, bao gồm sưng mặt, rách da, gãy chân và chấn thương sọ não

c. Nạn nhân N.V.O. trước đó đã vạch trần tham nhũng của chính phủ và lên tiếng bảo vệ quyền của dân chúng bị áp bức ở Việt Nam bằng văn bản, đã bị kết án 4 năm tù và 4 năm quản chế (vào năm 2011) với cáo buộc là “âm mưu lật đổ chính quyền”. Cộng đồng nơi N.V.O. sinh sống bị ảnh hưởng bởi thảm họa Formosa nên năm 2017, N.V.O. tham gia vào các cuộc biểu tình ôn hòa bằng cách giương cao các biểu ngữ xung quanh khu phố của mình để lên án việc bồi thường không công bằng cho các nạn nhân. Nạn nhân đã chụp ảnh các cuộc biểu tình và đăng ảnh lên trang Facebook của mình. Một thời gian ngắn sau đó, nạn nhân bị 20 người đàn ông được cho là cảnh sát mặc thường phục bắt cóc, trói tay chân, đánh đập và giam giữ. N.V.O. đã bị xét xử vắng mặt và bị kết án tù 5 năm vì vi phạm lệnh quản chế.

d. Nạn nhân T.T.X. hoạt động trong cộng đồng, đã tham gia vào các hoạt động làm sạch môi trường. Vào tháng 10 năm 2017 T.T.X. đã bị chính quyền Việt Nam hành hung, bắt cóc và giam giữ hơn 4 tháng. Cuối cùng đã bị kết án tù vì tham gia vào “các hoạt động nhằm lật đổ chính quyền”, dựa trên một bằng chứng duy nhất: đó là hình chụp nạn nhân đang cầm loa đọc kinh trong một cuộc biểu tình nơi những người tham gia yêu cầu Formosa bồi thường cho các nạn nhân do thảm họa xả thải chất độc gây ra.

58. Những trường hợp này chỉ chiếm một phần nhỏ trong tổng số vi phạm quyền tự do ngôn luận và tự do hội họp liên quan đến thảm họa Formosa đã được chính phủ Việt Nam cam kết. Chính phủ đã không khoan dung và hà khắc trong việc trừng phạt bất kỳ thường dân nào dám lên tiếng chỉ trích cách giải quyết tệ nạn thảm họa hoặc về việc bồi thường không minh bạch và không thỏa đáng một cách tồi tệ

59. OHCHR đã nhiều lần bày tỏ quan ngại về việc chính quyền dùng bạo lực đối với người biểu tình Việt Nam về thảm họa Formosa. Do đó, OHCHR²⁵ và một số chuyên gia nhân quyền của Liên Hợp Quốc đã kêu gọi Chính phủ Việt Nam duy trì các nghĩa vụ nhân quyền quốc tế, giải phóng các blogger bày tỏ về quyền môi

trường và tôn trọng các quyền của công dân, bao gồm quyền tự do hội họp, quyền tiếp cận các biện pháp hiệu quả và quyền có môi trường lành mạnh.

60. Điều khẩn thiết cho Báo Cáo Viên Đặc Biệt của Liên Hợp Quốc và Hội đồng Nhân Quyền là tích cực nắm bắt vấn đề, tiếp tục lên tiếng và gây áp lực lên chính phủ Việt Nam để giúp khắc phục và chấm dứt những bất công này. Như Baskut Tuncak, Báo

<https://www.ohchr.org/EN/NewsEvents/Pages/DisplayNews.aspx?NewsID=19961&LangID=E>

Cáo Viên Đặc Biệt về Nhân Quyền và Chất độc hại và Chất Thải đã tuyên bố: “Bỏ tù những người viết blog và các nhà hoạt động hợp pháp để nâng cao nhận thức cho người dân về các vấn đề môi trường và sức khỏe cộng đồng là không thể chấp nhận được { ...}. Chính quyền phải hiểu rằng sự phát triển nền kinh tế được nhanh không phải do việc đánh đổi bằng nhân quyền, đặc biệt là các cộng đồng địa phương và công nhân. Báo Cáo Viên Đặc Biệt về tự do ngôn luận là David Kaye cũng hùng hồn lên tiếng về cuộc đàn áp và khủng bố tư pháp mà những người biểu tình và người viết blog phải đối mặt: “Việc kết án trên không những là vi phạm quyền tự do ngôn luận của những người này mà cũng làm suy yếu quyền của mọi người ở Việt Nam về việc nhận những thông tin quan trọng về ô nhiễm độc hại, tranh luận về biện pháp khắc phục tốt nhất và cuối cùng là buộc những người có trách nhiệm về thảm họa phải chịu trách nhiệm²⁶.”

Phần VI: Quyền được khắc phục hiệu quả

61. Quyền đối với một biện pháp khắc phục hiệu quả là một phần không thể thiếu của luật nhân quyền quốc tế, đảm bảo việc bảo vệ các quyền cơ bản và các quyền này không bị vi phạm. Quyền này được trân trọng ghi trong điều 8 của UDHR và điều 2 (3) của ICCPR. Trong bối cảnh Việt Nam, điều 63 của Hiến pháp đặc biệt cũng bắt buộc các tổ chức đã gây ô nhiễm môi trường phải chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường thiệt hại.
62. Tuy nhiên, quyền đối với một biện pháp khắc phục hiệu quả đã bị vi phạm trắng trợn với trường hợp Formosa khi ngư dân và các cá nhân khác ở các tỉnh bị ảnh hưởng đã phải đối mặt với nhiều rào cản để có được tiền bồi thường cho các thiệt hại cũng như các vi phạm quyền khác mà họ phải chịu. Chính phủ Việt Nam thiếu nền tư pháp độc lập và công bằng cần thiết cho việc đền bù cho những sai phạm này, khiến dân chúng không còn chút gì trông cậy vì những bất công mà họ phải đối mặt.
63. Liên quan đến khoản bồi thường đã được chính phủ Việt Nam thương thảo với

Formosa, điều đáng chú ý là việc dàn xếp 500 triệu đô la đã bị nhiều tổ chức phi chính phủ chỉ trích vì không đủ khả năng sửa chữa thiệt hại liên quan đến quyền đối với sức khỏe và quyền có môi trường trong sạch. Khi chia cho dân chúng trong các khu vực bị ảnh hưởng, mỗi gia đình chỉ nhận được khoảng 130 USD, số tiền này rất thấp so với thiệt hại thực sự của các họ. Khoản tiền bồi thường đã được đàm phán một cách bí mật từ sớm, trước khi mức độ thiệt hại được đánh giá đầy đủ và chính phủ cũng không tính đúng mức độ nghiêm trọng của thảm họa. Mặc dù chắc chắn Formosa có lỗi và hoàn toàn chịu trách nhiệm phải bồi thường cho người dân Việt Nam về hành động của mình, chính phủ Việt Nam cũng phải có trách nhiệm về sự bất cẩn khi nhận khoản bồi thường này.

²⁶ <https://www.ohchr.org/en/NewsEvents/Pages/DisplayNews.aspx?NewsID=22696&LangID=E>

64. Hơn nữa, toàn bộ quá trình bồi thường đã bị vấy bẩn bởi sự mờ ám và thiếu minh bạch vì nhiều người nhận được ít thông tin từ chính quyền địa phương về tính đủ điều kiện hoặc thủ tục hành chính liên quan đến việc bồi thường. Ngoài ra, nhiều dân làng đã mô tả cho JFFV về sự độc đoán và thiên vị trong việc phân chia tiền bồi thường. Phần lớn người được chấp thuận là thành viên tích cực của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hơn nữa, nhiều làng và cộng đồng chịu những tác động và hậu quả của thảm họa bị loại trừ khỏi các danh sách được bồi thường vì cho rằng họ không nằm trong 4 tỉnh bị ảnh hưởng chủ yếu. Một số ngành công nghiệp bị ảnh hưởng gián tiếp bởi thảm họa, như canh tác muối và ngành du lịch không được bồi thường²⁷.
65. Chính phủ đã đề xuất chuyển đổi nhiều ngư dân sang trồng lúa như một biện pháp khắc phục vi phạm quyền làm việc, nhưng thực tế thì những giải pháp này đã không hoàn hảo. Việc đào tạo lại công việc do chính phủ tài trợ không cung cấp cho nhiều nạn nhân đã liên lạc với JFFV và triển vọng trở thành nông dân trồng lúa đã buộc một số người phải chuyển gia đình và cuộc sống của họ đến những vùng có chất lượng đất phù hợp hơn cho nông nghiệp.
66. Với trường hợp người đã tìm kiếm các phương pháp khác thay thế để thực thi các quyền của họ bên ngoài bộ máy hành chính nhà nước, ví dụ bằng cách nộp đơn kiến nghị và khiếu nại lên chính quyền địa phương và chính phủ (bao gồm cả Quốc hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Công an), hoặc đơn giản bằng cách chứng minh một cách hòa bình, họ đã bị chính phủ Việt Nam phớt lờ hoặc trừng phạt. Đáng chú ý nhất là một tòa án ở Kỳ Anh đã bác bỏ một vụ kiện tập thể chống lại Formosa vào tháng 9 năm 2016. Những người khởi kiện đã cố gắng khởi xướng các thủ tục tư pháp, nhưng tháng sau đó thì bị bắt giữ và bị đánh đập một cách tàn nhẫn để ngăn chặn họ đến bất kỳ tòa án nào²⁸.
67. Cứ cho là như vậy, trong khi nhiều cá nhân và gia đình đã nhận được các hình thức bồi thường khác nhau từ chính phủ, cho đến ngày nay nhiều nạn nhân vẫn chưa nhận được bất kỳ khoản bồi thường nào. Nhìn chung, Việt Nam đã thất bại nặng nề

trong nghĩa vụ cung cấp cho công dân mình các biện pháp khắc phục hiệu quả và đầy đủ cho các vi phạm những quyền khác nhau cho con người. Chính phủ phải có nghĩa vụ liên tục để đảm bảo rằng tất cả các công dân đều nhận được bồi thường thỏa đáng cùng với biện pháp khắc phục thích hợp về các thiệt hại của họ.

68. Tóm lại, nhà nước Việt Nam đã thất bại trong nhiệm vụ đảm bảo về quyền được khắc phục hiệu quả và quyền tiếp cận công lý phải được tôn trọng. Vì các quyền này được bảo vệ bởi ICCPR và UDHR, chính phủ Việt Nam phải chịu trách nhiệm về sự bất cẩn và vi phạm nhiều lần luật pháp quốc tế. Để khắc phục những bất công này, chính quyền nên sử dụng nghị quyết năm 2005 của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc có tiêu đề “Nguyên Tắc Cơ Bản và Bài Hướng Dẫn về Quyền Khắc Phục và Bồi Thường

²⁷. <https://www.vietnambreakingnews.com/2016/07/vietnam-pm-requests-effective-use-of-formosa-compensation-for-fish-deaths/>

²⁸. <https://www.nytimes.com/2016/10/04/world/asia/formosa-vietnam-fish.html>

cho Nạn Nhân của những Vi Phạm Luật Nhân Quyền Quốc Tế và Vi Phạm Nghiêm Trọng Luật Nhân Đạo Quốc Tế” (Nguyên Tắc về Quyền Được Bồi Hoàn), như đây là một mô hình và hướng dẫn. Phương pháp này không ràng buộc vào một công cụ luật mềm, mang tính đạo đức, có tính thuyết phục, đưa ra những thực tiễn tốt nhất liên quan đến quyền được bồi hoàn của các nạn nhân bị vi phạm nhân quyền.

69. Hơn nữa, những tin tức gần đây cho thấy những tác động gây chết chóc do hoạt động của công ty Formosa đối với sinh vật biển vẫn còn đang tiếp diễn.

Phần VII: Kiến nghị

70. Hội Công Lý Cho Nạn Nhân Formosa (JFFV) trân trọng yêu cầu bạn xem xét thông tin chúng tôi đã trình bày và bạn hãy kêu gọi chính phủ Việt Nam hãy chấm dứt các vi phạm nhân quyền, điều tra, ngăn chặn những vi phạm này xảy ra lần nữa và thực hiện các biện pháp cần thiết để khắc phục những vi phạm này.

Xem xét các sự kiện mà chúng tôi nhấn mạnh trong bản tường trình này, chúng tôi:

- Yêu cầu các Báo Cáo Viên Đặc Biệt tự mình hay do chuyên gia điều tra các hành vi vi phạm nhân quyền liên quan đến thảm họa;
- Đề nghị Báo Cáo Viên Đặc Biệt thành lập một nhóm chuyên kiểm tra toàn diện về thảm họa Formosa, nhóm công tác về việc giam giữ tùy tiện và Báo Cáo Viên Đặc Biệt về tình trạng những người bảo vệ nhân quyền và/hoặc bất kỳ đối tác liên quan nào khác;

- Nhắc nhở từng người trong số các bạn là cho chính quyền Việt Nam biết phải khắc phục các vi phạm nhân quyền để đảm bảo rằng tất cả các nạn nhân đều nhận được bồi thường thích đáng và đầy đủ tương ứng với thiệt hại của họ;
- Kêu gọi chính quyền Việt Nam cho phép một cuộc điều tra hoàn toàn minh bạch và độc lập về thảm họa Formosa và được thực hiện bởi một nhóm chuyên gia vô tư và quốc tế, với nhiệm vụ xác định và phân tích nguyên nhân và hậu quả của sự việc xả thải, đề xuất các biện pháp xử lý những người chịu trách nhiệm về hành động của họ, cũng như đánh giá tổng giá trị thiệt hại, tổn thất, và tổng số tiền phải bồi thường;
- Báo Cáo Viên Đặc Biệt kêu gọi chính phủ Việt Nam đàm phán lại thỏa thuận đã ký với Formosa, phù hợp với Nguyên Tắc Cơ Bản về Quyền Khắc Phục, để có được số tiền bồi thường thỏa đáng cho tất cả nạn nhân, bao gồm các vấn đề liên quan như nhu cầu huấn nghệ và mất sinh kế;
- Nhấn mạnh sự cần thiết cho chính quyền Việt Nam là phải ban hành quy định nghiêm ngặt và cứng rắn hơn trong lĩnh vực giám sát môi trường, bao gồm kiểm tra nước định kỳ, kiểm tra nhà máy (thường xuyên và không báo trước), và đánh giá những tác động vào môi trường, cùng các biện pháp khác;
- Yêu cầu phóng thích ngay lập tức và vô điều kiện tất cả những người biểu tình môi trường bị giam giữ và giam cầm một cách tùy tiện, và chấm dứt việc đàn áp những người thực thi hợp pháp các quyền cơ bản của con người đối với tự do ngôn luận và tự do hội họp trong ôn hòa;
- Đề nghị các nghiên cứu độc học và dịch tễ học được thực hiện bởi các nhóm chuyên gia độc lập và quốc tế có trình độ, để thiết lập bằng chứng không thể chối cãi về sự an toàn của nước và sinh vật biển ở miền Trung Việt Nam, với mục tiêu cho phép tiêu thụ và đánh bắt hải sản một cách an toàn;
- Đề nghị các biện pháp khác và những thay đổi về lập pháp để chính quyền Việt Nam xem xét và ban hành các biện pháp trừng phạt đủ mạnh để ngăn chặn các hành vi vi phạm luật môi trường, đảm bảo trách nhiệm về những vi

phạm trong quá khứ và đảm bảo rằng không còn có thảm họa môi trường nào xảy ra nữa trong tương lai .